

NGÔI GỐM TRẮNG MEN
GLAZED CERAMIC ROOF TILES



One's ROOF

by VIET Y TILE





Powered by Grand Home

Trụ sở | Head Office

Số nhà 5-V6A, Khu ĐTM Văn Phú, Lê Trọng Tấn,
P. Phú La, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam

Văn phòng | Office

Tại TP. Hồ Chí Minh, 28 Thảo Điền, P.Thảo Điền,
Q.2, Tp.Hồ Chí Minh , Việt Nam



Hotline: 1800 1519

info@vietytile.vn

www.vietytile.vn

One's ROOF



NGÕI GỖ TRẮNG MEN
GLAZED CERAMIC ROOF TILES



One's ROOF

by VIET Y TILE





NGÕI GỖ TRĂNG MEN

Không chỉ là ngói
Là giải pháp hoàn mỹ cho mái nhà hiện đại

ƯU ĐIỂM VƯỢT TRỘI

1 CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN

- Sản xuất trên dây chuyền-công nghệ đồng bộ, tiên tiến nhất của SACMI- ITALIA.
- Nguyên liệu- men màu nhập khẩu Châu Âu.
- Chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế:
 - Tiêu chuẩn Châu Âu EN177, EN159.
 - Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 13113:2020, TCVN 9133:2011.
 - Quy chuẩn 16:2023/BXD.

2 ĐỘ BỀN CAO

- Ngói sóng VIET Y được sản xuất từ đất sét, nung ở nhiệt độ cao, xương và men được gắn kết nguyên khối, tạo nên sản phẩm có độ cứng tối ưu, đảm bảo chất lượng và chống bay màu theo thời gian.
- Lớp men giúp ngói có độ bền cao, chịu được thời tiết khắc nghiệt, chống mài mòn.

3 CHỐNG RÊU MỐC

- Khóa rãnh 3 lớp giúp ngói sóng VIET Y đạt hiệu quả chống tạt nước vượt trội.
- Kết cấu sóng cao và bề mặt tráng men bóng mịn có khả năng tự làm sạch khi mưa, giúp mái nhà luôn tươi mới và hạn chế rêu mốc.

4 GIÁ TRỊ THẨM MỸ BỀN VỮNG

Ngói VIET Y sở hữu bảng màu hiện đại, thiết kế theo xu hướng quốc tế, phù hợp với nhiều phong cách kiến trúc và khí hậu nhiệt đới, đa dạng hóa lựa chọn cho người dùng và giá trị thẩm mỹ cao.

5 TIẾT KIỆM CHI PHÍ

Khoảng cách lito từ 330–350 mm, dài hơn so với ngói truyền thống, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí.

KEY FEATURES

1 ADVANCED TECHNOLOGY

- Manufactured on the most advanced and fully integrated production line by SACMI – ITALY.
- Raw materials and color glazes imported from Europe.
- Product quality meets international standards, including:
 - European Standards: EN177, EN159.
 - Vietnamese Standards: TCVN 13113:2020, TCVN 9133:2011.
 - Vietnamese Construction Code: QCVN 16:2023/BXD.

2 HIGH DURABILITY

VIET Y roof tiles are made from clay and fired at high temperatures, The tile body and glaze are fused into a solid structure, offering optimal hardness, ensuring lasting quality and resistance to fading over time. The glazed surface not only adds beauty but also protects the tile against harsh weather conditions and surface wear, ensuring long-lasting performance.

3 ANTI-MOSS & SELF-CLEANING

A triple interlocking system enhances water resistance. The smooth glazed surface has self-cleaning properties during rain, helping the roof stay fresh and free from moss and mold.

4 LASTING AESTHETIC VALUE

VIET Y roof tiles feature a modern color palette with designs inspired by global trends. They are suitable for various architectural styles and tropical climates, offering versatile options for homeowners.

5 COST-EFFICIENT INSTALLATION

With a lathing distance of 330–350 mm, longer than traditional tiles, VIET Y roof tiles help reduce installation time and labor costs effectively.



CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

- Ứng dụng công nghệ sấy phun SACMI ATE 9000 tiên tiến, công suất bốc hơi nước đạt 9000 lít/giờ, cho phép sản xuất bột sấy đồng bộ mà không cần sử dụng nguyên liệu đốt hoá thạch. Thay vào đó sử dụng vỏ điều và gỗ băm, đảm bảo tính thân thiện với môi trường và phát triển bền vững.
- Máy ép SACMI PH3020 – máy ép hiện đại nhất tại Việt Nam hiện nay, đảm bảo chất lượng tạo hình khung xương tinh xảo và chắc chắn.
- Lò sấy tự động 5 tầng SACMI EM5 và lò nung SACMI đảm bảo nhiệt độ ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Máy tráng men tự động Vella Italia, cung cấp độ phẳng hoàn hảo cho sản phẩm.
- Phân loại tự động SACMI MASTER giúp kiểm soát chất lượng đồng bộ và tối ưu hoá quá trình sản xuất.

MANUFACTURING TECHNOLOGY

- Equipped with the advanced SACMI ATE 9000 spray drying system, which delivers an evaporation capacity of up to 9,000 liters per hour, allowing for uniform powder production without the use of fossil fuels. Instead, cashew shells and wood chips are used as biomass fuel, ensuring environmental friendliness and sustainable development.
- SACMI PH3020 – Vietnam's most advanced press, delivering precision and strength in every green bodies.
- 5 channel horizontal dryer EM 5 and SACMI kiln ensure stable firing temperatures and consistent product quality.
- Vella Italia automatic glazing machine, delivering perfect surface flatness and superior glaze application.
- SACMI MASTER automatic sorting system, optimizing production efficiency while maintaining consistent quality control across all tiles.



MÀU SẮC SẢN PHẨM – Colors



VYG01

Classic Red
ĐỎ TRUYỀN THỐNG



VYG02

Moss Green
XANH RÊU



VYG03

Coban Blue
XANH COBAN



VYG04

Midnight Blue
XANH TÍM THAN



VYG01

Classic Red

ĐỎ TRUYỀN THỐNG

Bền bỉ với thời gian

Gam đỏ gạch truyền thống luôn là lựa chọn kinh điển cho những công trình tâm linh, phong thủy mang đậm văn hóa và giá trị lâu đời.

Classic & Familiar

This color embodies the warm charm of traditional roofing while enhancing the cultural character of your home.





VYG02

Moss Green

XANH RÊU

Gắn gũi Thiên nhiên

Màu xanh rêu trầm ấm giúp ngôi nhà hài hòa với cảnh quan, mang đến vẻ đẹp mộc mạc, tinh tế mà không kém phần sang trọng.

Inspired by nature

This calming green shade brings freshness and harmony to the overall appearance of your home.





VYG03

Coban Blue

XANH COBAN

Nổi bật & Trẻ trung

Tông màu coban cuốn hút ánh nhìn, tạo điểm nhấn đầy năng lượng cho mái nhà.
Lý tưởng cho những ai yêu thích sự phá cách và cá tính.

Striking & Energetic

This vibrant cobalt hue gives your roof a standout personality while remaining tasteful and stylish.





VYG04

Midnight Blue

XANH TÍM THAN

Thanh lịch & Sang trọng

Sắc xanh tím than mang lại cảm giác vững chãi, hiện đại, phù hợp với các công trình kiến trúc phong cách tân cổ điển và biệt thự cao cấp.

Elegant & Luxurious

Perfect for modern architectural styles seeking a bold and timeless look.



CẤU TRÚC NGÓI CHÍNH – Structure



3D- Full view



Mặt trước – Front view



Mặt sau – Back view

THÔNG SỐ KỸ THUẬT NGÓI CHÍNH – Technical Data

Thông số/properties		Giá trị/value	Đơn vị/unit
Kích thước tiêu chuẩn Standard Dimension 410 x 300 x 18 (mm)	Cạnh dài/Length	410 ± 5	mm
	Cạnh ngắn/Width	300 ± 4	mm
	Độ dày/Thickness	18 ± 1	mm
Trọng lượng / Total dry weight [*]		3.3 ± 0.1	kg/viên (kg/1pc)
Khoảng cách Lito / Batten		330 – 350	mm
Trọng tải uốn gãy / Modulus of Rupture		≥ 100	N/cm
Độ hút nước / Water Absorption [**]		6-10	%

[*] Thông số này thấp hơn một số dòng cao cấp nhưng bù lại ngói có thiết kế xương gọn nhẹ, làm giảm trọng tải mái nhà, phù hợp nhà phố, dễ thi công, giá cả cạnh tranh vì thực tế khách không đi lại trên mái nhà mà ưu tiên nhẹ, tiết kiệm. Although the spec is lower than some premium lines, the lightweight structure reduces roof load – ideal for city houses, easy to install, and budget-friendly.

[**] Đây là một mức trung bình, phổ biến và đạt tiêu chuẩn TCVN, phù hợp với khí hậu Việt Nam, công trình nhà phố, nhà cấp 4. Lớp men bóng giúp ngói men tốt, không mọc rêu, không bị đen như mái ngói thông thường. A standard mid-range tile that meets TCVN, ideal for Vietnam’s climate and common house types. The glossy glaze prevents moss and dark stains, unlike traditional roof tiles.



PHỤ KIỆN NGÓI – Roof Tile Accessories

1 BA CHẠC – 3-Way Ridge Tile



Sử dụng tại điểm giao nhau giữa ba đường nóc, ngói chắc 3 tạo kết nối chắc chắn và liền mạch giữa các hướng mái.

Positioned where three ridge lines converge, the 3-way ridge tile ensures a secure and seamless connection between multiple roof directions.

2 NGÓI ÚP NÓC – Ridge Tile



Được lắp tại đường giao nhau của hai mái dốc, ngói úp nóc giúp che chắn điểm nối, ngăn nước thấm và tăng tính thẩm mỹ cho mái nhà.

Installed along the ridge line where two roof slopes meet, the ridge tile covers joints, prevents water infiltration, and enhances the overall roof aesthetics.

3 NGÓI CUỐI MÁI – Eaves Tile



Lắp ở hàng ngói đầu tiên sát mép mái, ngói cuối mái điều chỉnh độ dốc và tạo sự đồng đều trong lớp ngói, đồng thời ngăn dột hiệu quả.

Placed at the first row near the eaves, this tile adjusts slope and aligns roof rows evenly while enhancing water resistance and visual completeness.

4 NGÓI CUỐI NÓC – End Ridge Tile



Là điểm kết thúc của hàng ngói nóc, ngói cuối nóc có thiết kế bo tròn hoặc vát gọn giúp ngăn nước và hoàn thiện tổng thể mái.

As the finishing piece at the end of the ridge line, this tile offers a rounded or tapered shape to block water and complete the roofline neatly.

5 NGÓI ÚP RÌA – Barge Tile



Gắn tại mép rìa mái, ngói úp rìa bảo vệ cạnh mái khỏi gió mưa và tránh trượt ngói, đồng thời tạo đường nét sắc sảo cho công trình.

Installed along the verge of the roof, the barge tile protects edges from wind and rain, prevents tile slippage, and sharpens the architectural outline.

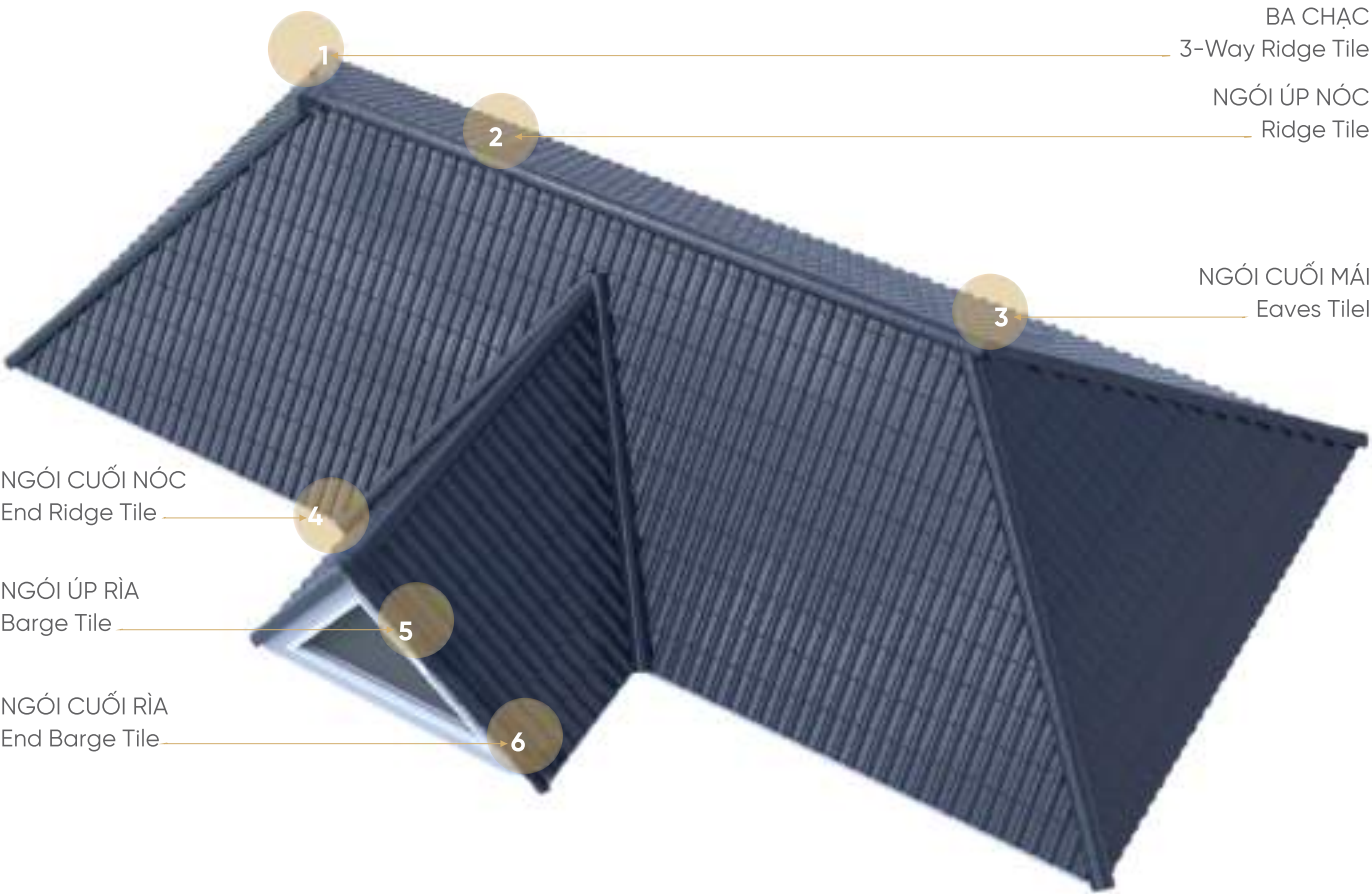
6 NGÓI CUỐI RÌA – End Barge Tile



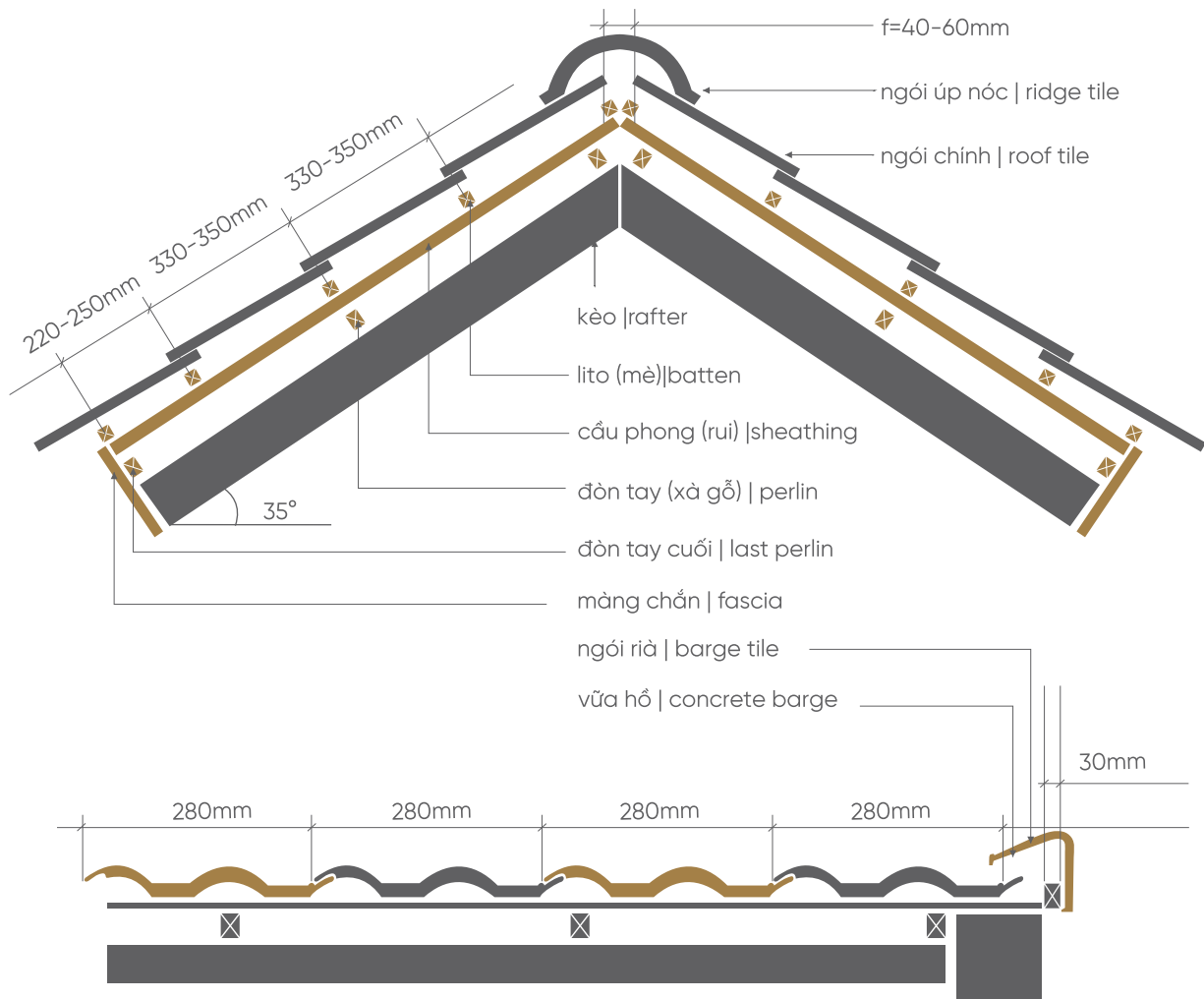
Gắn tại đầu hồi của hàng ngói rìa, ngói cuối rìa giúp cố định ngói và tạo điểm nhấn thẩm mỹ, tăng khả năng chống gió và chống bụi.

Positioned at the end of the verge line, this tile locks the barge tiles in place while adding a decorative accent and improving wind and dust resistance.

VỊ TRÍ LẮP ĐẶT PHỤ KIỆN NGÓI– Installation Position



CẤU TẠO MÁI NGÓI- Roof Tile Construction



HƯỚNG DẪN THI CÔNG - Installation Instructions

1 XÁC ĐỊNH BƯỚC LITO ĐẦU TIÊN - DETERMINE THE FIRST BATTEN(f)

Xác định từ đỉnh cầu phong lito:
Nếu độ dốc mái = 35-45°, thì f=30mm
Nếu độ dốc mái >45°, thì f=20mm

If the inclination angle of roof tile :
from 35-45°, then f=30mm
from >45°, then f=20mm

2 XÁC ĐỊNH BƯỚC LITO TIẾP THEO - DETERMINE THE NEXT BATTEN (L1)

Ngói VIET Y (L1): L1 = 330 -350mm

VIET Y roof tile (L1): L1 = 330 -350mm

3 XÁC ĐỊNH LITO CUỐI (L2) & CHIỀU CAO CỦA LITO L1 VÀ L2

Là khoảng cách còn lại của chiều dài mái.
Để đảm bảo tính thẩm mỹ, thì chiều cao lito L2>L1
Mức chênh lệch chiều cao từ 15-20mm

L2 is the remaining distance of the roof tiles length.
To ensure aesthetics, L2 should be higher than L1
The amplitude height is from 15 to 20mm.

L2 (mm)	180	210	240	260	280
b-a (mm)	13	14	15	16	17



QUY TRÌNH LỢP NGÓI – Roof Tile Installation Procedure

VIÊN ĐẦU TIÊN – The First Roof Tile



B1 Đặt viên đầu tiên phía bên trái ở hàng Lito L2 (góc nhìn từ trên đỉnh mái xuống).
Khi có ngói úp rìa thì viên đầu tiên phải đặt cách mép ngoài của điểm trang trí bên hông 30mm.
Place the first tile on the left side of the Lito L2 row (viewed from the roof ridge looking down).
If there are ridge-end tiles, the first tile should be positioned 30mm from the outer edge of the decorative side trim.

VIÊN THỨ 2 – The Second Roof Tile



B2 Tiếp tục lợp từ trái sang phải, từ dưới lên trên.
Mỗi viên ngói được cố định với thanh lito bằng vít thép, đường kính 4mm, chiều dài 40–60mm.
Continue installing from left to right, bottom to top.
Each tile is fixed to the lito batten using steel screws with $\Phi=4\text{mm}$ and $L=40-60\text{mm}$.

HÀNG THỨ 2 – The Second Row



B3 Tiếp tục áp dụng với các hàng tiếp theo.
Continue applying the same method for the following rows.

MÁI HOÀN THIỆN – Finished Roof



B4 Hoàn thiện bằng các viên phụ kiện: úp nóc, úp rìa,...
Complete the roof using accessory tiles such as ridge caps, edge tiles, etc.

LƯU Ý KHI THI CÔNG – Installation Notes

Lưu ý tính toán, bố trí và sắp xếp ngói hợp lý nhằm:

- Giảm thiểu việc cắt ngói lợp chính tại vị trí rìa, đảm bảo ngói rìa tiếp xúc trực tiếp với thanh mè.
- Các cạnh của viên ngói lợp chính tại vị trí rìa cần thẳng hàng.
- Bắn đinh vít cho tất cả ngói lợp chính (bao gồm cả viên ngói nguyên và ngói lợp đã cắt).
- Không dùng đinh thép vì dễ làm bể ngói, mất thẩm mỹ và không an toàn khi cần phải tháo đinh để căn chỉnh lại vị trí (khi cần).
- Loại đinh vít nên dùng để bắn: Chiều dài “L” = 40 mm – 60 mm và đường kính của đinh vít $4\text{ mm} \leq \Phi \leq 5\text{ mm}$

Please consider the following when calculating, arranging, and laying the tiles:

- Minimize cutting of main roof tiles at the edges; ensure edge tiles are in direct contact with the batten.
- Ensure the edges of main roof tiles at the border are aligned in a straight line.
- Screw all main tiles in place, including both full-size and cut tiles.
- Do not use steel nails as they can crack tiles, reduce aesthetics, and pose safety risks when adjustments are needed (removing and repositioning).
- Recommended screw type: Length “L” = 40 mm – 60 mm, with screw diameter between $4\text{ mm} \leq \Phi \leq 5\text{ mm}$.



AN TOÀN LAO ĐỘNG KHI THI CÔNG – Work Safety During Construction

TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG – Personal Protective Equipment



- 1. Đội thẳng sau hết mũ, cài khóa dây đai quai mũ.
 - 2. Hãy sử dụng giày an toàn đế bẻ cong, khó trơn trượt, được bảo hộ chắc chắn ở đầu mũi chân.
 - 3. Mặc quần áo bảo hộ, đeo găng tay và kính bảo hộ lao động.
- 1. Wear the helmet properly with the chin strap fastened.
 - 2. Use safety shoes with anti-slip soles, protective steel toes, and good grip.
 - 3. Wear protective clothing, gloves, and safety glasses.

LẮP ĐẶT DÂY CỨU SINH – Installing Safety Lines



- 1. Lắp đặt các mối nối chặt chẽ và đảm bảo không có sự lỏng lẻo.
 - 2. Một dây cứu sinh chỉ một người sử dụng và không được đồng thời nhiều người sử dụng.
- 1. Assemble joints tightly to ensure there is no looseness.
 - 2. Each safety rope is for individual use and must not be shared simultaneously.

SỬ DỤNG GIÀN GIÁO – Scaffolding Usage



- 1. Sử dụng giàn giáo đúng để lên xuống tùy theo tình trạng địa hình khu đất và loại công việc thi công.
 - 2. Bố trí lan can và thanh giằng ngang của lan can ở dọc đường di chuyển lắp đặt giàn giáo.
 - 3. Sử dụng giàn giáo đảm bảo cường độ chắc chắn phù hợp với tiêu chuẩn sản xuất công nghiệp.
- 1. Use scaffolding to move up and down, depending on the terrain and type of construction work.
 - 2. Install handrails and horizontal bars at railings or vertical paths where scaffolding is placed.
 - 3. Use scaffolding with sufficient strength and stability that meets industrial manufacturing standards.



QUY CÁCH ĐÓNG GÓI – Packing Details

Nội dung/Content	Tiêu chuẩn/Standard
Giá gỗ/Wooden pallet	Sử dụng P1 (1100 x 1100mm)
Số lượng/Quantity	8 viên/hộp (pcs/box), 48 hộp/pallet (boxes/pallet)
Trọng lượng/Weight	26.5 ± 0.5 kg/hộp (kg/box) 1272 kg/pallet
Cách đai/Strapping method	Đai 7 dây: 4 dây dọc và 3 dây ngang 7 straps: 4 vertical straps and 3 horizontal straps
Cách xếp/Stacking method	Xếp thẳng đứng 1 cạnh 300 vuông góc với mặt pallet, một cạnh 400 tiếp xúc với mặt pallet (4 cầu x 4 hộp x 3 chồng) Vertically stacked: one 300 mm edge perpendicular to the pallet surface, one 400 mm edge touching the pallet surface (4 layers × 4 boxes × 3 stacks)

PHỤ LỤC – Index

Ưu điểm vượt trội - Key features	2-3
Công nghệ sản xuất - Manufacturing technology	4-5
Màu sắc sản phẩm - Colors	6-7
VYG01	8-9
VYG002	10-11
VYG003	12-13
VYG004	14-15
Cấu trúc ngói chính - Structure/ Thông số kỹ thuật- Technical data	16
Phụ kiện ngói - Roof tile accessories	17
Vị trí lắp đặt phụ kiện ngói- installation position	18
Cấu tạo mái ngói- roof tile construction	19
Hướng dẫn thi công - installation instructions	20
Quy trình lợp ngói - roof tile installation procedure	21
Lưu ý khi thi công - installation notes	22-23
An toàn lao động khi thi công - work safety during construction	24-25
Quy cách đóng gói - packing details	26